

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2020/HS-PT

Ngày 07/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Toàn.

Các Thẩm phán: Ông Bùi Văn Khanh.

Ông Phùng Lâm Hồng.

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thu Hằng – Thư ký Tòa án nhân tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Lan Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 10/2020/TLPT-HS ngày 24 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn T do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2020/HS-ST ngày 14/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Lào Cai.

- Bị cáo bị kháng nghị:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 14/12/1990 tại huyện Y, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Bản 4 T1, xã S, huyện Y, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T2 và bà Vũ Thị B; có vợ là Sầm Thị T3 và có 01 con; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Tốt. Bị tạm giữ từ ngày 12/11/2019 đến ngày 19/11/2019 được thay T4 biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo tại ngoại. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng giữa tháng 10/2019, Nguyễn Văn T gọi điện thoại cho một người đàn ông tên T4 (trước đó T gặp và lưu số điện thoại của T4 ở quán nước) ở thị trấn L, huyện T5, tỉnh Lào Cai hỏi có pháo bán không, T4 trả lời “Có, em

muốn lấy bao nhiêu”, T bảo “Anh để cho em 100 bánh pháo tép, 05 bánh pháo đĩa và 10 hộp pháo hoa”, T4 hẹn “Lên nhà anh lấy”, nhưng T nói “Nhà anh ở xa quá em không đi được, anh chở đi nửa đường cho em”, T4 đồng ý và dặn T chuẩn bị trước số tiền 4.700.000 đồng để hôm sau giao hàng. Khoảng 16 giờ ngày hôm sau, T lấy xe mô tô của người đàn ông tên Phương (Phương gửi nhờ xe ở nhà T trước đó) rồi điều khiển đi từ nhà đến thị trấn L1, huyện T5, tỉnh Lào Cai. Trên đường đi T gọi điện thoại cho T4 hỏi “Đang ở đâu?”, T4 trả lời “Em đi qua thị trấn Phố Lu một tí gặp nhau ở đường”. T tắt điện thoại và đi tiếp một đoạn thì nhìn thấy một người đàn ông đang đứng cạnh đường, T điều khiển xe lại hỏi “Anh T4 à”, người đàn ông đó gật đầu. T nhìn thấy 01 hộp giấy được đóng kín để ở dưới đất, T hỏi “Đây là pháo à”, T4 trả lời “Ừ”. Sau đó T dùng hai tay nhấc hộp pháo để lên xe mô tô buộc lại và lấy 4.700.000 đồng trả cho T4. Xong, T điều khiển xe đi về nhà và đem toàn bộ hộp pháo vừa mua được để ở trên phòng tầng 2 nhà T, mục đích để đốt mừng đầy tháng cho con và đốt mừng năm mới. Khoảng 10 ngày sau, T mở hộp pháo lấy 02 bánh pháo tép mang lên đồi cách nhà T 02 km đốt. Đến ngày 12/11/2019, nhận được nguồn tin báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y T hành khám xét khẩn cấp người và nơi ở của T, T đã tự giác giao nộp toàn bộ số pháo đang cất dấu và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại kết luận giám định số 6830/C09- P2 ngày 14/11/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: Các vật hình trụ, vỏ giấy màu đỏ, đầu mỗi vật có gắn dây ngòi được liên kết với nhau thành 98 tràng (98 bánh hình chữ nhật) và các vật hình trụ tròn, vỏ giấy màu đỏ, đầu mỗi vật có gắn dây ngòi được liên kết với nhau thành 05 tràng (05 bánh hình tròn), được đựng trong 01 hộp giấy các tông, ký hiệu M1 là pháo nổ, có khối lượng là 22,6 kg; 10 khối hộp, vỏ bằng giấy màu, bên trong mỗi khối hộp gồm 07 ống hình trụ, vỏ giấy được liên kết nhau, được đựng trong 01 hộp giấy các tông ký hiệu M2 là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, có khối lượng 04 kg.

Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2020/HS-ST ngày 14/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Lào Cai đã xét xử như sau: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 năm 03 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 04 năm 06 tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện Y, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Ngoài ra án sơ thẩm còn xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 02/QĐ-VKSNDTLC ngày 12/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai kháng nghị một phần bản án hình sự sơ thẩm số 01/2020/HS-ST, ngày 14/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Lào Cai. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng: Sửa phần áp dụng căn cứ pháp luật, không cho hưởng án treo đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo. Bị cáo không nhất trí với Quyết định kháng nghị phúc thẩm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên nội dung bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai giữ nguyên nội dung kháng nghị, phát biểu quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm d khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 02/QĐ-VKSNDTLC, ngày 12/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 01/2020/HS-ST, ngày 14/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Lào Cai như sau: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 năm 03 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng tháng 10/2019, bị cáo đã mua 100 bánh pháo tép, 05 bánh pháo đĩa và 10 hộp pháo hoa với giá 4.700.000 đồng mang về nhà tàng trữ với mục đích để đốt mừng đầy tháng cho con và mừng năm mới. Đến ngày 12/11/2019 thì bị Công an huyện Y phát hiện và bắt giữ cùng toàn bộ tang vật như nội dung bản án hình sự sơ thẩm đã nêu ở trên. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ hàng cấm*”. Vì vậy, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Lào Cai xét xử về tội “*Tàng trữ hàng cấm*” với tình tiết định khung “*Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam*”, được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[2] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo luôn thành khẩn khai báo. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo là có căn cứ pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn T đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, thương mại. Mặc dù các cấp chính quyền từ trung ương đến địa phương đã có rất nhiều văn bản tuyên truyền, cấm người dân không được sản xuất, mua bán, vận chuyển, tàng trữ và sử dụng pháo nổ. Nhưng trong những năm qua, tình trạng mua bán, vận chuyển, tàng trữ và sử dụng pháo nổ vào các dịp tết nguyên đán có chiều hướng gia tăng trên phạm vi toàn quốc, gây nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và không cho bị cáo được hưởng án treo. Như vậy mới

phát huy được tác dụng giáo dục, đảm bảo tính răn đe, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này. Từ những nhận định trên, xét thấy Quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai là có căn cứ chấp nhận.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm d khoản 2 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[1] Chấp nhận Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 02/QĐ-VKSNDTLC, ngày 12/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 01/2020/HS-ST ngày 14/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Lào Cai như sau:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Tàng trữ hàng cấm*”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 12/11/2019 đến ngày 19/11/2019.

[2] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Sở tư pháp;
- CQTHAHS CA H.Y;
- CQĐT CA H.Y;
- TAND H.Y;
- VKSND H.Y;
- Chi cục THADS H.Y;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ – AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Ngọc Toàn